

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 8 - 2022

V/v: “Tranh chấp Không công nhận
quan hệ vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Trung

2. Ông Tạ Quang Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh Thảo, là thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp “Không công nhận quan hệ vợ chồng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 110/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Mai N**, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp Tân Quới Rạch, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

* Bị đơn: Ông **Huỳnh Tấn L**, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/5/2022 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Võ Thị Mai Ngọc trình bày: Bà Ngọc và ông Huỳnh Tấn Liêm tự tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có làm lễ cưới theo phong tục truyền thống vào năm 2002, nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, bà và ông Liêm chung sống hạnh phúc được đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn không còn hạnh phúc nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông bà bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi. Bà Ngọc và ông Liêm sống ly thân từ năm 2018. Nay, bà Ngọc xác định không còn tình cảm với ông Liêm nên yêu cầu Tòa án giải quyết

không công nhận vợ chồng với ông Liêm. Về con chung: Bà Ngọc và ông Liêm có 01 con chung tên Huỳnh Trung Kiên (giới tính nam) sinh ngày 11/9/2003, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông bà không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn ông Huỳnh Tấn Liêm trình bày: thống nhất với phần trình bày của bà Ngọc về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông và bà Ngọc chung sống như vợ chồng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn mỗi người một quan điểm sống khác nhau không thể hàn gắn được. Ông đồng ý với yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng của bà Ngọc. Ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Trung Kiên (giới tính nam) đã trưởng thành. Tài sản chung và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Bà Võ Thị Mai Ngọc và ông Huỳnh Tấn Liêm tự nguyện chung sống vào năm 2002 không có đăng ký kết hôn. Nay một bên yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng, bị đơn có nơi cư trú tại ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Bà Võ Thị Mai Ngọc và ông Huỳnh Tấn Liêm tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, nhưng không có đăng ký kết hôn. Căn cứ Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội; Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 03/01/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị quyết 35/2000/QH10 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Ngọc và ông Liêm pháp luật không công nhận là quan hệ vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngọc.

[3] Về con chung: ông bà có 01 con chung Huỳnh Trung Kiên (giới tính nam) sinh ngày 11/9/2003, con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: nguyên đơn và bị đơn thống nhất không có.

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị Quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000; Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 03/01/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị quyết 35/2000/QH10; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Không công nhận bà Võ Thị Mai Ngọc và ông Huỳnh Tấn Liêm là vợ chồng.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên Huỳnh Trung Kiên (giới tính nam), sinh ngày 11/9/2003 - đã trưởng thành.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: không có.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Ngọc nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 0007340 ngày 15/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- TAND.TP Cần Thơ;
- Lưu.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Quang Đức

Tạ Quang Trung

Nguyễn Tiến Thịnh